

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA SÁNG TÁC & LÝ LUẬN – PHÊ BÌNH VĂN HỌC



LÝ THỊ KIỀU
TÁC PHẨM TỐT NGHIỆP
(Khóa 10, 2007 – 2011)

NGƯỜI HƯỚNG DẪN : SƯƠNG NGUYỆT MINH

Hà Nội, 5/2011

I. Lời cảm ơn!

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến các thầy cô giáo khoa Sáng tác và Lý luận Phê bình Văn học, cảm ơn cô chủ nhiệm và các bạn sinh viên lớp Viết Văn 10, trường Đại học Văn hóa Hà Nội. Cảm ơn các Nhà văn, Nhà thơ, Nhà phê bình Văn học đến giảng dạy và nói chuyện tại khoa.

Đặc biệt, tôi xin chân thành cảm ơn nhà văn Văn Giá - Trưởng khoa Sáng tác và Lý luận Phê bình văn học, người đã đọc và chỉ sửa cho tôi những lỗi vụng về đầu tiên.

Tôi cũng đặc biệt cảm ơn nhà văn Sương Nguyệt Minh đã hướng dẫn, giúp tôi hoàn thành tác phẩm tốt nghiệp.

Cảm ơn người phản biện, hội đồng chấm thi đã nhiệt tình đọc những sáng tác còn non nớt của tôi.

Tốt nghiệp đại học. Điều đó có ý nghĩa rất quan trọng đối với tôi, không vì lẽ sẽ có một tấm bằng, ra trường và đi làm mà vì tôi đã được sống như mình mong muốn. Để có kết quả như ngày hôm nay, đối với nhiều người không có gì to tát nhưng tôi đã phải rất vất vả mới có được. Nó là sự cố gắng tự bản thân, tuy nhiên tôi sẽ không bao giờ làm được nếu không có sự giúp đỡ của những người thầy, người bạn văn chương ở Khoa STLLPBVH, Trường Đại học Văn Hóa, và các thầy cô đã đến giảng dạy, nói chuyện tại khoa, và những người tôi có may mắn gặp gỡ trong đời.

Mỗi người có những dự định, và sẽ đi những con đường khác nhau. Trên muôn nẻo cuộc đời, tôi sẽ có bạn đồng hành là hành trang kiến thức được trang bị trong những năm qua, có thể là chính những người thầy, người bạn ở Khoa Viết văn này, hoặc sẽ có lúc tôi gặp lại trong cuộc đời. Tôi sẽ tự tin bước tiếp con đường đầy gian nan, nhưng cũng đầy niềm vui này.

Sinh viên: Lý Thị Kiều

II. Bài thuyết trình:

Tôi đến với văn không phải sự lựa chọn nghề, mà là do từ nhỏ trong tôi luôn có một thế giới ảo sống trong đó. Những hình ảnh con người hiện lên, các sự việc xảy ra nhưng không có thật ở ngoài đời nhưng nhiều lúc khiến tôi rối trí và nghệt thở. Tôi rất muốn chia sẻ điều đó với nhiều người, nhưng không đơn giản, sợ dĩ không phải diễn đạt bằng cách nào cũng có thể khiến bản thân mình thỏa mãn. Cuối cùng tôi đã tìm được lối giải phóng cảm xúc bị đè nén khi tìm đến giấy và bút.

Những truyện ngắn tôi viết chủ yếu về đề tài miền núi, nơi tôi sinh ra, lớn lên và gắn bó. Những cảm xúc bất chợt bắt gặp từ đời sống xung quanh đã cho tôi động lực. Tôi đặc biệt chú ý đến những mảnh sống éo le xung quanh mình.

Mỗi truyện ngắn tôi đều gửi gắm trong đó những cảm xúc, cảm nghĩ chủ quan của bản thân về những sự việc xảy ra ngoài đời thực.

Truyện ngắn mà tôi hài lòng hơn là “Chuyện đôi môi”. Đây là tiểu phẩm mà tôi mất ít thời gian để suy nghĩ và dẫn vật nhất.

“Hòn đá vía” lấy cảm hứng từ câu chuyện ngoài đời thực, một em bé người dân tộc H’mông được gia đình người dân tộc Thanh Y mua về làm con nuôi với giá 2 triệu đồng với một bữa ăn trưa cho bố mẹ.

Truyện ngắn “Lá Lỗi”, lời kể về những giá trị cũ bị thay thế bởi cái mới.

Tôi là một cô gái người dân tộc Thanh Y. Phải chăng “được” ảnh hưởng bởi sự mộc mạc và chân thành của người dân tộc miền núi, nên các truyện ngắn của tôi đều theo lối đi tự nhiên, đặc biệt quan tâm đến chi tiết và cốt truyện, chứ không chú ý đến những câu từ hoa mỹ, điều đó là một nhược điểm lớn ngăn cản truyện ngắn của tôi đến một sự hoàn hảo.

Tuy nhiên, còn có rất nhiều nhược điểm mà tôi đang cố gắng khắc phục dần dần trong quá trình cầm bút.

Văn chương. Con đường ấy tôi đã đi một đoạn, tuy chưa làm được điều gì đáng kể; rồi mai đây có còn đi tiếp và có thành công không hôm nay tôi chưa biết nhưng có điều chắc chắn tôi sẽ vẫn đi con đường ấy.

Hà Nội, ngày 21-5-2011

Truyện ngắn:

Khổ Thân Cái Răng Sâu!

AK

Con gái mới về, nó học ở tận thủ đô Hà Nội, đại học hần hoi! Trông nó gầy mà thương quá! Ba tháng trước về còn thấy có da có thịt, má hồng hào, chân tay trắng nõn, vậy mà hôm nay thoát đầu bà chẳng nhận ra ai, may mà nghe cái giọng líu ríu của nó mới biết đó là con gái mình.

Ông sang sang hỏi bà đi bắt con gà mái về thịt. Ba tháng không thấy mặt con, bà luống cuống vấp cả vào thanh nứa mà thằng cháu nội mới tập đi vút bừa ngoài sân. Thằng bé thật đáng yêu! Thấy cô về tíu tít chạy ra xòe hai bàn tay nhỏ xíu đòi quà.

Thịt gà mái để nhiều lửa vừa gầy vừa dai. Bà mãi nhìn con gái mà quên khuấy, lừa cả miếng thịt gà vào đúng cái răng sâu, cái răng số sáu. Bà nhăn nhúm, sụt một tảng đau đón xuống, bà muốn giãy lên, điên lên, nước mắt giàn giụa, bà bỏ bữa đứng dậy. Không khí trùng xuống, đúng là mất ngon!

Cái răng hành bà mất ngủ, nằm co rúm, nghiêng về một bên, bao nhiêu gân cốt cổ gồng lên nhưng lại mềm nhũn, rã rời, tiếng bà rên rĩ khiến ông cũng mất ngủ theo.

Bà ngồi dậy rồi lại nằm xuống, cuối cùng tung màn đi ra ngoài, xuống bếp, châm đóm đốt vào cái búa tạ đến lúc trên mặt búa đầy lên một lớp đen đen, ươn ướt, xé một miếng bông trắng quệt lấy thứ muội đen ấy vẽ tròn nhét vào cái răng sâu, cách đó chỉ đỡ được một chút, không ăn thua.

...Bà đau cái răng này từ lâu rồi, một lần định gom tiền nhỏ đi trồng cái khác, gom mãi được ba trăm nghìn thì thằng bạn của thằng út có người yêu không đến cho con bà đi nhờ xe nữa, nhà cách trường mười lăm cây số thì cuộc bộ làm sao? Bà đưa luôn tiền cho nó đi mua xe đạp mà chẳng thấy đau răng nữa.

Ngoài số tiền ít ỏi gửi cho con gái hàng tháng, buổi trưa bà tranh thủ vào rừng tước đay đại phơi khô mang ra chợ bán cho người buôn được bốn trăm nghìn, hôm ấy bà hứng chí mua một giỏ đầy thức ăn về cho cả nhà bù vào những ngày dè xén. Nửa đêm ông bị đau bụng quằn quại phải nhờ người chở đi bệnh viện cấp cứu. Bà chạy vạy khắp nơi vay thêm bù vào mới đủ tiền viện phí cho ông. Cứu được người là tốt rồi. Nhổ răng để lần sau, nghĩ vậy nên chẳng thấy đau nữa.

Khẽ đặt mình vào giường để ông không bị thức giấc vậy mà tiếng ông ngay cạnh tai khiến bà giật bắn mình:

- Bà này! Mai gọi người đến bán một con lợn đi nhé!

Bà mừng quá đáp vội vàng như sợ ông đòi ý:

- vâng. Tùy ông!

Ông im lặng không nói gì thêm, bấy nhiêu năm chung sống cùng, dường như lúc này bà mới cảm nhận ông đáng yêu hơn cả. Bà nhích lại gần ông hơn, nằm im nghe tiếng thở đều đều của chồng và hai đứa con út. Cái răng chốc chốc lại buốt tới đỉnh óc, bà như nghe rõ từng tiếng nghiền ken két của những con sâu đang ra sức mút hết chất tủy trong cái răng tội nghiệp. Nhưng nghĩ đến việc bán lợn ngày mai bà chẳng thấy đau răng nữa và thiếp đi lúc nào không hay, đêm ấy bà ngủ ngon.

Con lợn bán được một triệu hai, người mua chiết luôn ba trăm tiền nợ từ năm ngoái. Ông đưa cho thằng út năm mươi nghìn đi mua thức ăn.

Đêm ấy bà lại chẳng ngủ được, mắt nhắm rồi lại mở ra, mong sao trời sáng thật nhanh, xoay ngang, xoay ngược, nằm co, nằm duỗi vẫn không ngủ được. Cô nịnh cho đôi mắt nhắm lại nhưng nghĩ đến việc đi trồng răng ngày mai thì đột nhiên các dây thần kinh lại bùng tỉnh dậy. Bà Long nói chỉ cần hai trăm nghìn là trồng được một cái răng. Ngày mai đi nhổ, đặt tiền, một tuần sau quay lại bác sĩ trồng cho cái răng mới, khỏi đau rồi sẽ ăn được tốt hơn, ăn được mới khỏe được mà nuôi “chúng nó” học đại học chứ! Nghĩ thế thôi mà cũng thấy mừng, mừng đến chảy cả nước mắt.

Bà tỉnh giấc từ lúc bốn giờ, nhìn như một nồi cám lợn, nấu chín một nồi cơm, đun sôi ấm nước cho ông dậy pha trà, lấy bộ quần áo lạnh nhất cất riêng từ tối qua ra lật đi lật lại kiểm tra xem có đường chỉ nào bị tuột nữa không. Ông gọi con Giang dậy ăn cơm còn đi sớm cho kịp chuyển xe lên tỉnh ra Hà Nội.

Bà Long vừa đến, ngồi chờ ở dưới bếp, hai bà to nhỏ trò chuyện, xem chừng vui vẻ lắm. Chẳng đề ý đến con Giang đứng ngoài cửa chào để đi học. Thằng An vừa lau bầu vừa dắt xe đạp ra sân chờ chị xuống đường quốc lộ bắt xe.

Thấy bà mang bộ đồ thường chỉ để mặc đi chợ vào buồng thay, ông ngạc nhiên hỏi:

- Bà đi đâu đấy?

- Ở cái ông này. Thì tôi với chị Long đi nhổ răng. À, ông lấy tiền cho tôi đi, hai trăm nghìn thôi!

- Sao bà không nói trước?! Con Giang xin thêm tiền mua một cái quần bò nên tôi đưa nó cả tám trăm năm mươi nghìn rồi.

Bà đưa tay đỡ vội một bên hàm, mặt tái đi. Cái răng sâu đau nhói. Khổ thân nó!

17.5.2009.

Chuyện đôi môi...

Mới về đây công tác, tiếng đồn về nàng khiến tôi đặc biệt quan tâm. Vốn nổi tiếng là một gã sát gái nhưng tôi đã hai mươi chín tuổi, không còn háo hức đuổi theo những bóng hồng trước mặt nữa, mà mong sớm có một gia đình ổn định!

Tôi đẹp trai, lại là một cán bộ văn hóa sáng giá của tỉnh, có biết bao cô gái theo đuổi, nên nghĩ cũng phải chọn lấy một cô cho xứng tầm!

Nàng đẹp nổi tiếng trong vùng. Mỗi ngày tôi được nhìn người đẹp hai lần qua song cửa sổ của khu nhà tập thể dành cho cán bộ. Nàng đi vào lúc đám trẻ con líu ríu rủ nhau đến trường và trở về khi mặt trời đã khuất hẳn. Dáng người mảnh dẻ, cao cao, mái tóc đen túm gọn, dài chấm đến thắt lưng, nàng thường đội một chiếc nón không còn trắng lắm có buộc chiếc khăn mùi xoa làm quai che kín hết nửa khuôn mặt.

Từ ngày biết nàng tôi đâm ra ngớ ngẩn, và bỗng dưng cảm thấy thèm có một gia đình riêng của mình bên người vợ ngoan hiền với những đứa con xinh xắn. Thế nên tôi quyết tâm đầu tư cho việc chinh phục. Không khó khăn mấy để có được số điện thoại của nàng. Mặc kệ phía sau những tiếng cười khích khích đầy tế nhị trên đùa anh cán bộ si tình.

Giờ chỉ còn phụ thuộc vào tài nghệ tán gái của tôi. Qua điện thoại, nàng nói chuyện nhỏ nhẹ, những dòng tin nhắn cũng thật có duyên, tôi cảm nhận như đã quen và yêu nàng từ rất lâu. Mong được gặp nàng đến cồn cào gan ruột, mong được chạm tay tôi vào tay nàng, khi ấy nàng thì e lệ, run rẩy... còn tôi, trái tim nóng bỏng chắc run lên vì hạnh phúc. Tôi hay tưởng tượng được hôn nàng, đôi môi ấy đẹp như thế nào nhỉ? Chắc nhỏ xinh và tươi hồng lắm!

Nghĩ thôi, nhưng cũng đủ cảm nhận được vị ngọt ngào của môi nàng trên đầu lưỡi mình. Tôi hạnh phúc đến phát điên lên, trái tim nhảy tanh tách trong lồng ngực. Mà nàng vẫn chưa đồng ý cho tôi gặp mặt.

Không thể chịu đựng được thêm một giây phút nào nữa, nên hôm nay tôi quyết định tấn công trực diện. Bốn giờ chiều đã ăn cơm tối, áo quần chỉnh tề, tóc vuốt ngược lên đỉnh đầu, đi ra đi vào, soi gương mấy lần, đợi đến bảy giờ chạy xe chậm chậm vào trong ngõ, không hiểu sao tôi lại gửi xe ở nhà hàng xóm, đi bộ... trống ngực còn đập loạn nhịp thì đôi chân tôi đã đứng ở trong sân.

Nàng chắc cũng vừa đi đâu đó mới về, vẫn dáng người thon thả, nón lá che trên đầu, khăn mùi xoa buộc làm quai che kín nửa khuôn mặt, đang mãi mê kéo nước đổ vào thùng nên không biết tôi đến. Muốn ôm nàng từ phía sau nhưng lại định đưa tay bịt mắt nàng, như vậy thì vô duyên quá! Cuối cùng tôi lấy hết can đảm từ từ gỡ chiếc nón trên đầu... Nàng giật mình quay lại, hét toáng lên. Còn tôi, ánh điện sáng chiếu qua cửa nhà soi rõ thấy tận khuôn mặt kia... Chỉ còn kịp kêu lên một tiếng rồi ù té chạy, tôi chạy lâu lắm, xa lắm, đầu cúi vào hàng cúc tân ven đường mấy lần.

Tôi không nhầm, không bị hoa mắt, thậm chí nhìn rất rõ, cái miệng của cô gái đến bây giờ vẫn ám ảnh, môi trên sưng mọng cao hơn cả cánh mũi, cong lên để lộ hai cái răng cửa trắng muốt. Giờ thì đã hiểu tại sao nàng trong mộng của tôi luôn đội nón buộc một chiếc khăn tay làm quai che kín nửa khuôn mặt. Còn những người hàng xóm thì hay ném những tiếng cười đầy ẩn ý mỗi khi gán ghép chúng tôi. Tình yêu vỡ òa trước mặt! Tôi ghét cô, thương hại khuôn mặt quái dị! “Xin lỗi nàng! Tôi không thể, vì đôi môi của nàng thật giống... yêu quái!”. Tôi chửi thầm cô ta như vậy. Cát người tình trong mộng vào tận đáy trái tim, tôi chuyển công tác, mang theo câu chuyện tình về đôi môi đi khắp mọi nơi tôi đến để cười.

Bẵng đi một thời gian mới có dịp quay trở lại nơi này, đúng vào kỳ đại hội văn hóa quần chúng, tôi được vinh dự mời ngồi trên hàng ghế đại biểu. Người ta giới thiệu tên nàng, con chim sơn ca đã đoạt giải nhất trong cuộc thi giọng hát vàng toàn khu vực. Tôi thực sự sửng sốt, đúng là tên của nàng, vẫn dáng người cao cao, mái tóc thả chớm ngang lưng, khuôn mặt sắc nét, thêm chút điểm trang làm sáng ngời sân khấu. Đặc biệt là đôi môi, đôi môi nhỏ xinh nở một nụ cười duyên lấp lánh hàm răng trắng. Nàng cúi đầu chào trước tiếng reo hò, tiếng huýt sáo, tiếng vỗ tay vang dội...

Tôi ngạc nhiên đến vô cùng. Sóng lưng bắt đầu cảm thấy lạnh lạnh. Bí mật dò hỏi xem nàng đã làm thẩm mỹ lâu chưa? Chẳng ai hiểu tôi hỏi gì. Cô gái họ biết vốn nổi tiếng xinh đẹp, để bao chàng trai phải mơ ước, phải mê mẩn. Nhưng nàng chỉ có cảm tình với một người, mà người đó bỗng dưng bỏ đi không lời từ biệt.

Đến thăm đôi vợ chồng trẻ trong một buổi chiều mưa bay lất phất, được gia chủ niềm nở tiếp đãi, tôi không ngần ngại hỏi rõ sự tình, nàng chỉ mỉm cười. Cuối buổi tiễn khách, nàng mới thổ lộ:

- Sao anh không quay lại? Hôm ý em... bị ong Vò Vẽ đốt!

Con Mèo khỏ.

Thùy nhập viện ngày hai mươi chín, một ngày cuối tháng sáu. Anh thuê cho cô một căn phòng dịch vụ nằm ở dãy hành lang phía đông của bệnh viện, căn phòng nhỏ này đã đón biết bao nhiêu lượt bệnh nhân ra vào để điều trị bệnh, bằng chứng là chiếc tủ gỗ nhỏ xin màu bóng nhẫy vết mờ hôi và dấu vân tay do quá nhiều lần kéo ra kéo vào, trong phòng có thêm một bàn uống nước kê sát tường đặt song song với hai chiếc ghế gỗ cũ kỹ. Giường nằm gần bên cửa sổ được trải ga trắng luôn nồng nặc mùi thuốc tẩy. Khung cửa sổ không có chấn song mà được ghép lại bằng hai tấm mèka màu đục, khi người ta không muốn ánh sáng hắt vào thì chỉ cần kéo tấm rèm màu xanh lam lại là đủ.

Thùy phải nhập viện gấp để điều trị hoá chất vì lượng bê ta HCG trong huyết tương của cô tăng vọt do thai trứng gây nên sau hai tháng phá bỏ, bởi đây là một kiểu mang thai không bình thường, mà Thùy là một trong những phụ nữ kém may mắn mắc phải.

Anh đưa Thùy vào làm thủ tục nhập viện, nhận phòng rồi vội vã đi ngay. Thùy muốn mở cánh cửa sổ, cô cầm tay khoá, chỉ giật nhẹ mà nó đã bật ra, một lớp bụi bám ở chóp cửa sắt bay lả tả, chứng tỏ lâu lắm rồi người ta quên không mở nó, chắc chắn cô không muốn cánh cửa đó khép lại bao giờ. Ngoài kia, chỉ cách một khung cửa sổ, gió thật mát và trời rất xanh, nhưng không gian hơi chật chội bởi những mái nhà cũ san sát của khu dân cư, không theo một trật tự thống nhất nào cả. Sẽ chẳng có một thế giới sống động mở ra nếu lúc này không xuất hiện một con mèo tam thể, nó vừa chuyển từ một nơi xa đến và sẽ ở dưới chân của bức tường hoen ố màu rêu kia, con mèo dáng vẻ mệt mỏi, nhưng vẫn tất bật cảm những thứ lật vật, nho nhỏ có thể đủ làm thành một cái ổ. Thùy rất thích thú khi chứng kiến cảnh tượng này, lần đầu tiên cô thấy một con mèo đẹp, là mèo tơ đang tuổi lớn, lông rất mượt, những đốm đen trắng lấp lánh.

Trước đây Thùy chưa một lần nào thích mèo cả, mặc dù cô sinh vào năm Đinh Mão. Lý do để Thùy không thích loại vật nuôi này thì nhiều, nhưng cô ghét nhất khi nghĩ đến con mèo già hay ngồi thu lu ở xó bếp của nhà, lưng vòng lên chịu đựng những cơn co kéo của bệnh hen. Thùy đặc biệt dị ứng với lông của nó, hễ cứ chạm vào là cô lại bị ngứa khắp cơ thể, thế mà Thùy lại cảm tình loài vật đó. Nhưng con mèo vừa đến dưới kia thì khác, nó khiến cô cảm giác ấm áp hơn, như có một mối liên hệ nào đó từ xa lắm. Đang mãi mê suy nghĩ, Thùy giật thót và hét lên khi thấy hai chân của con mèo bỗng dừng quy xuống.

- Cẩn thận!

Lần đầu tiên cô nhìn thấy một con mèo bị ngã, nó không cố gắng gượng dậy mà lại nằm bẹp xuống, toàn thân run rẩy như đang phải chịu đựng những cơn đau nào đó đang giật lên trong cơ thể. Chắc nó đói, Thùy nghĩ vậy và thả xuống dưới

đó một mẩu bánh bông lan, con mèo khề cựa mình ngược lên nhìn Thuý, cô đưa vẫy tay chào nó.

- Em vậy ai thế?

Thuý giật mình quay lại. Là Tuấn. Cô đã quên không chốt cửa trong. Anh mới đến và đứng ở giữa nhà với linh kính đồ trên tay. Thuý rời cửa sổ, đèn giúp anh bỏ đồ lên bàn.

- Một con mèo anh ạ! Nó vừa mới đến và sẽ ở lại đó, hình như nó đói bụng và rất ốm, em đã cho bánh bông lan.

- Em nói là ghét mèo cơ mà?

- Ai bảo thế! Em thích mèo và sẽ nuôi nó.

Thuý ngược đôi mắt to tròn nhìn anh, thường thì đôi mắt của Thuý rất bình thường trên khuôn mặt không có gì đặc biệt, nhưng mỗi khi cô nhìn lên thì đôi mắt lại mở to, tròn và đẹp đến lạ lùng. Tuấn không dám nhìn lâu đôi mắt ấy, anh thấy sợ, vội vã quay đi. Thuý kéo anh đến bên cửa sổ, cô ngạc nhiên và suýt hét lên vì không còn thấy con mèo đâu nữa, những thứ đồ nó mang về vẫn ngổn ngang dưới đó.

Tuấn có điện thoại, anh không nghe máy mà lặng lẽ tắt đi. Ăn tối xong, anh nói phải về nhà. Đêm đầu tiên Thuý ngủ một mình trong căn phòng ở bệnh viện. Cô không dám tắt điện, ngoài kia tiếng mèo đi hoang sồn tọc gáy. Đã hơn một lần mở máy định gọi cho Tuấn nhưng cô lại tắt đi, Thuý biết anh sẽ không bao giờ đến vào lúc nửa đêm thế này, nhưng cô vẫn thức chờ, chờ một tiếng gõ cửa...

Một tuần trôi qua Tuấn không đến, anh tắt máy triền miên. Thuý biết, giây phút mà cô sợ hãi bấy nay cuối cùng cũng đến, chuyện tình thời vụ của Tuấn đã kết thúc, anh phải về với vợ.

Tuấn không trở lại bệnh viện thêm một lần nào nữa, thỉnh thoảng Thuý nhận được một số tiền, lúc nhiều lúc ít, phải chi tiêu thật tần tiện mới đủ, bởi cô không muốn chuyển ra ở chung phòng với các bệnh nhân khác, nói đúng hơn là cô không muốn rời xa con mèo. Con mèo vẫn ở dưới cái ổ đó, nó thường đi suốt đêm và ngủ li bì vào ban ngày, trông nó ốm hơn và có vẻ sắp đột quỵ, số đồ ăn Thuý thả xuống bao giờ cũng chỉ hết một nửa.

Cứ mười ngày một đợt, cánh tay Thuý chỉ chít vết kim tiêm, cô gầy như không còn đủ sức lực để tiếp nhận thứ hoá chất mà mỗi buổi sáng chị y tá giúp tống vào cơ thể theo ven máu, kèm theo hai viên kháng sinh trắng như bột, to bằng đầu ngón tay. Thấy con mèo ngày càng ốm, Thuý giấu những viên thuốc vào túi áo, đợi cho chị y tá ra khỏi cửa, cô không uống mà mang trộn với đồ ăn, thả xuống cho con mèo.

Buổi sáng, Thuý ngồi chải đầu, những sợi tóc bắt đầu rụng xuống vương vãi dưới sàn nhà, cô vuốt thử được một nắm đầy tay, Thuý hoảng hốt chạy đi tìm bác

sĩ, ông cho biết hầu hết tất cả các bệnh nhân điều trị hoá chất đều bị rụng tóc, cô không nên lo lắng quá và đưa cho hai viên thuốc an thần, ông dặn hãy uống một viên trước lúc đi ngủ.

Con mèo đã dần khỏi ốm nhưng bộ lông của nó bắt đầu xù lên, không còn óng mượt như trước nữa. Vừa bò được ra khỏi ổ nó lại tiếp tục hành trình đi đêm của mình.

Thùy làm theo lời bác sĩ, uống một viên an thần rồi đi ngủ, trong cơn mơ chập chờn cô thấy mình đang đi trong dãy hành lang của bệnh viện, có nhiều người đang ngồi ở trong phòng, vừa bước vào một phòng có cánh cửa mở rộng, Thùy kinh hoàng thét lên, bên trong lỗ nhỏ những cái đầu trọc lóc đến rợn người. Cô vùng thoát khỏi giấc mơ trong tâm thần hoảng loạn, vớ lấy điện thoại và run rẩy bấm số của Tuấn, số điện thoại đã không liên lạc được từ lâu. Thùy lần tìm trong danh bạ, cô cần phải gặp Tuấn ngay lúc này, nói cho anh biết cô rất cần anh lúc này, chỉ cần anh biết điều đó thôi. Vợ anh sẽ biết anh đang ở đâu, Thùy bấm số điện thoại của chị, nhạc chờ “ba ngọn nến lung linh” chưa hát hết một câu thì chị nhắc máy:

- Hình như mày rất thích phá hoại hạnh phúc của người khác thì phải?

Vừa nghe được tiếng người, Thùy liền bật khóc, khóc như trút hết sự tủ hờn, như ăn vạ và cần lắm sự che chở của người ở đầu dây bên kia, bất luận người đó là ai.

- Thế nào? Sao mà khóc? Nói chị nghe xem.

- Tóc... tóc rụng hết rồi! - Thùy hoảng hốt.

- Nhớ chồng chị quá à? Mà tóc lại rụng hết? - Chị hạ thấp giọng.

- Vâng! - Cô ngen ngào.

- Để chị gọi chồng chị dậy cho nhé. - Giọng chị ngọt nhạt.

- Vâng! - Thùy gạt nước mắt.

- Con điểm kia! Mày bị điên à? - Chị gào lên.

Thùy nức nở, cô thật vô duyên, nhưng cô cần như thế.

- Chị ơi, em khổ lắm!

- Cho mày chết đi! Cái thói cướp chồng của người khác.

- Em sai rồi, em xin lỗi chị!

- Mày chẳng có lỗi gì cả.

- Em muốn chị đến và đánh cho em một trận.

- Tao sẽ đánh chết mày, cho địa chỉ đi.

- Không! Đừng đánh chết, chỉ đánh cho tỉnh ra thôi.

Thùy cảm thấy bớt hoảng sợ hơn, cô ngắt máy.

Thuốc an thần không có tác dụng gì, Thùy nghĩ vậy và lấy cuốn sổ với cây bút, vật bất ly thân từ ngày vào viện, cô muốn viết một câu chuyện, kể về cuộc đời của một cô gái, giống như một tiểu thuyết vậy, tên truyện là “Bùa Yêu”. Thùy cầm cúi viết, quên hết mệt mỏi, chữ cứ thế tuôn ra. Ngoài kia, tiếng kêu thảm thiết, mời gọi của những con mèo cái đi hoang vẫn chưa tìm được bạn tình, thỉnh thoảng lại văng lên một tiếng gào thét thoả mãn lắm, tất cả đang lẫn lộn, thê lương. Chỉ có những con mèo đực là im mồm nhất.

Thùy chớp mắt được một lúc, khi tỉnh dậy thì trời đã sáng hẳn, điện thoại báo tin nhắn, là của chị: “Đêm qua em làm sao thế? Có cần chị đến giúp gì không?”. Thùy nhắn tin trả lời: “Không chị ạ!”. “Đừng để tao bắt được mày”, chị chuyển giọng ngay. “Chị không bắt được em đâu!”. Nhớ lại câu chuyện rồi rạc lúc nửa đêm, Thùy tắt nguồn điện thoại, cô lấy bản thảo ra xem lại, một tập giấy dày viết loằng ngoằng chữ, câu cú sai bét, nội dung nhạt nhẽo, chủ yếu kể về một cuộc tình mà trước đó cô gái không hề biết anh ta đã có vợ con đang hoang ở nhà, đến khi mọi chuyện vỡ lở thì anh ta bỏ về với vợ. “Thường quá!”, Thùy lẩm bẩm một mình, cô dùng bút đỏ gạch chéo tất cả các trang chữ đã viết đêm qua. Lại một cuộc tình thời vụ mà trong đó có đủ cung bậc yêu say đắm - giận hờn - ghét và cuối cùng là bỏ, giống như nhiều cuộc tình thời vụ khác. Cô xé tất cả các trang đã viết, vo từng tờ ném vương vãi dưới chân, quyết định viết lại một “Bùa Yêu” khác, theo một cách khác, nhưng chưa biết sẽ bắt đầu từ đâu. Thùy đưa tay lên vò đầu, giật mình, hoảng hốt đến rụng rời tay chân... Trời ơi! Tóc? Tóc đâu hết cả rồi?

Bác sĩ tiêm cho Thùy một mũi an thần liều cao, tiếng la hét nhỏ dần, cô chìm vào trong giấc ngủ mê mết, gương ép, thỉnh thoảng lại nức nở. Những mảnh gương vỡ vụn, thấm đẫm máu vương vãi dưới nền gạch.

Hai cô bạn thân thay nhau vào ở trong bệnh viện với Thùy, cô thường xuyên thức giấc vào giữa đêm, khi những tiếng mèo hoang bắt đầu gào rú. Thùy đã quen với những đêm hoang đó và có thể nhận diện, phân biệt được đâu là tiếng mèo đực, đâu là tiếng mèo cái. Đáng sợ nhất vẫn là tiếng gào thét thê thiết của những con cái, ngoa ngoắt mà ai oán biết bao. Thùy cố gắng đóng tai nhưng tuyệt nhiên chưa bao giờ nghe được tiếng kêu của con mèo tam thể đang sống dưới kia, mặc dù nó vẫn luôn đi vào ban đêm và sớm ngày hôm sau mới trở về. Gần sáng Thùy bỗng giật thót tim khi nghe tiếng kêu của một con mèo mới, nhất định nó là mèo cái, đang lạc trong một cuộc truy hoan, tiếng mèo rùng rợn, buốt từ tận trong tim ra ngoài, lúc thì ai oán như tiếng khóc của một cô gái mới bị ép buộc phá trinh, lúc lại rên rỉ như tiếng thoả mãn nhục dục của một mẹ đàn bà, thỉnh thoảng lại gào toáng lên, dâm dật như tiếng một gái điếm biết chiều lòng khách. Thùy muốn nhảy ra ngoài bóp chết ngay tiếng kêu rên thê lương, ngoa ngoắt kia, nhưng lực bất tòng tâm, cô bung mặt khóc, khuôn mặt xúc động nhăn nhúm nhưng lại không thể chảy được một tí nước mắt nào.

Sáng, Thuý mở cửa sổ, khung cảnh hôm nay không có gì khác, nhưng trong ổ có thêm một con mèo, là mèo đực, toàn thân đen trũi. Không hiểu sao từ hôm đó Thuý không thả thức ăn xuống như thường lệ nữa, cô đóng cánh cửa sổ, kéo rèm lại.

Khuôn mặt dần hồng hào, Thuý ăn được nhiều hơn, cô hay trang điểm chỉ để ngồi ngắm mình hàng giờ trong gương, Thuý không muốn mang tóc giả mà chỉ trùm một tấm khăn màu xanh lam lên đầu.

Giữa ban ngày mà tiếng mèo ngoài kia kêu thảm thiết, Thuý không kìm nổi tò mò kéo tấm rèm, giật chốt cửa sổ, ánh sáng tự nhiên lại hắt vào, Thuý hoảng hốt hét lên, một con vật kỳ quái nằm co ro trong ổ mèo, toàn thân run rẩy, con vật bị trụi hết lông, lớp da xanh xám nhăn nheo. Thuý đã hiểu ra mọi chuyện.

“Tôi là mèo hoang, một thân hình tuyệt đẹp nhưng mắc bệnh từ nhỏ nên sức khoẻ rất yếu, bởi thế nên chưa một lần nào tôi có bạn tình. Một ngày, tôi chuyển đến ở cạnh bệnh viện, nơi đó chắc có thể giúp tôi khỏi bệnh? Chưa một lần nào có chủ nhưng đến đây tôi đã có một người bạn, cô ấy cũng giống tôi, cô đơn và lạc lõng, cô cho tôi ăn lúc đói và thuốc khi đau. Sự hoang dại trong huyết quản luôn trỗi dậy, tôi thường đi suốt đêm, không phải để kiếm ăn mà là để thoả mãn cơn thèm khát hoang thú bằng cách ngồi thu mình trong bóng tối xem lén những cuộc tình của đồng loại. Tưởng như thế là đủ, nhưng mọi chuyện đã đổi khác khi mèo Mun xuất hiện, anh vô tình xô ngã tôi khi đang mê mải rượt theo một chị mèo Tuyết, sự vô tình khiến giữa chúng tôi nảy sinh ái tình khi mắt vừa chạm vào mắt nhau. Mèo Mun về ở trong ổ của tôi, anh nói đồ ăn của người bạn thả xuống rất ngon, anh không muốn bỏ đi. Nhưng từ khi Mun đến, người bạn không còn thả đồ ăn xuống nữa, thật là ích kỷ khi ghen tỵ với hạnh phúc của người khác.

Mun không biết kiếm mồi, anh lại không ăn được chuột chết, nên tôi phải mang đồ ăn tươi về cho. Bệnh của tôi ngày thêm nặng, Mun nói sẽ đi kiếm ăn thay, nhưng anh chẳng bao giờ quay trở lại nữa. Tôi nhớ Mun, nhớ đến điên dại, đêm đêm lang thang đi tìm, tôi bàng hoàng không còn tin vào mắt mình nữa, Mun của tôi đang quần quýt bên một chị mèo khác, anh trông có vẻ béo hơn và rất vui vẻ.”

Vừa xé những mẩu bánh mỳ ném xuống dưới, Thuý vừa thủ thỉ với con mèo: “Phải chấp nhận thôi, đó là kiếp nạn của mày rồi! Ai bảo mày là loài mèo, lại là mèo cái. Nếu mày muốn sống thì phải mau mọc lông đi, rồi hãy xù lông lên mà sống. Mày sẽ không bao giờ chỉ có một mèo Mun, một đàn con, mà còn gặp nhiều mèo Mun, và có nhiều đàn con nữa kia! Nào, hãy xù lông lên xem nào!”

Mỗi khi xung quanh có một sự thay đổi nào đó, Thuý lại nhớ Tuấn da diết, cô muốn anh cùng cô biết những biến cố đó. “Tuấn à! Đầu của em đã trọc lóc vì tiêm quá nhiều hoá chất, còn con mèo cũng đã bị trụi sạch lông bởi thuốc kháng sinh liều cao. Con Mun cũng chẳng bao giờ trở lại lần nào nữa, nó đã bỏ đi một cách hèn hạ và bỉ ổi, tai hại hơn là con mèo cái đã có bầu. Con mèo đực khôn

kiếp ấy, nó đến khi con cái còn khoẻ mạnh rồi bỏ đi ngay lúc bạn tình bệnh tật và quý ngã. Không biết mỗi con mèo đực có biết bao nhiêu bạn tình nhỉ? Nhưng tại sao cứ nghĩ đến con mèo đực ấy thì em lại nhớ đến anh? Bởi lẽ em thấy con mèo Mun ấy na ná giống ai một đó”. Thủy muốn gửi tin nhắn vừa soạn xong, nhưng cô không thể nhớ nổi số điện thoại của Tuấn nữa.

Bác sĩ điều trị nói nếu không có gì thay đổi thì chỉ khoảng năm mũi hoá chất nữa Thủy sẽ được xuất viện.

Sáng nay, con mèo bỗng đau bụng quằn quại, hình như nó chuyển dạ, máu chảy rất nhiều. Thủy cuống cuống, không thể đi xuống từ cửa sổ, cô chạy như bay ra phía sau khu nội trú bệnh viện, không thể tìm được lối vào nơi con mèo ở, tất cả đều là những bức tường dày kín, càng tìm càng mất lối.

Con Mèo vật lộn trong cái ổ chật hẹp với những cơn đau tưởng chừng như sắp chết đi. Thủy loay hoay cởi tất cả mọi chiếc áo quần, buộc vào thanh chắn của giường nằm, vắt qua cửa sổ, rồi từ từ đu theo bức tường trơn trượt xuống. Một mắt nổi tuột và bung hẳn ra, Thủy ngã nhào xuống phía dưới. Người ta nghe một tiếng mèo kêu thảm thiết, vọng khắp bệnh viện.

Khi hai nhân viên bảo vệ vừa đỡ được thân thể mềm nhũn, bất tỉnh của cô gái dậy, họ kinh hoàng hét lên, sau lưng cô đầm máu, xác một con mèo trụi lông nằm bẹp, bên cạnh là ba cái bả tử chết lưu xám ngoét, mùi kháng sinh liều cao nồng nặc, những nhúm lông đen lẫn trắng rụng đã lâu bám bết vào đất.

Hết.

Hà Nội: 09/09/2010.

Hòn đá vía

Truyện ngắn . a Kiều

Săn Lùng cứ tưởng nó là con út rồi. Nhưng không, cái bụng của bà Phia lại lùm lùm lên. Bà sinh đứa con thứ bảy.

Săn Lùng có một chị gái mà nó không thể nhớ nổi tên, chị được gả đi từ khi còn nhỏ, chị đi rồi chẳng về nữa. Anh cả của Săn Lùng tên là Nịa, người gầy, cao lêu khêu, luôn cộc đầu vào cái xà cửa mỗi khi chui ra chui vào mà quên không để ý. Anh chẳng bao giờ được đi đâu xa. Kế anh Nịa là anh Nần. Anh Nần thấp hơn anh Nịa hẳn một cái đầu với một cái cổ.

Ở bản Ngàn, trẻ con chỉ thích được làm con thứ. Vì con thứ dù có đẹp và ngoan đến mấy trước sau cũng được bán đi để đổi lấy cái nuôi sống người ở lại.

Anh Nần hơn hai mươi tuổi vẫn chưa có ai mua. Lúc còn nhỏ cũng có mấy người đến xem mặt, nhưng tất cả đều bỏ đi, họ nói sợ cái tướng của anh Nần.

Ông người Kinh bảo thẳng với Chư (cha):

- Mặt thẳng này gờm gờm, ghê chết khiếp!

Ông người Hán bảo:

- Mặt thẳng này góc cạnh, cổ rút, gò má cao, mua về kiêu gì sau này nó cũng thành sát nhân.

Ông người Tày thì hoảng sợ:

- Mặt thẳng này có tà khí, trông u uất khó ưa.

Anh Nần buồn ghê gớm, biết mình không đẹp nên không ai dám mua, không ai mua thì bố mẹ phải nuôi. Biết vậy nên anh cố gắng chăm chỉ làm mọi việc. Nhưng người lớn vẫn thường nói, ở cái nơi “chẳng có chó để ăn đá, không có gà để ăn sỏi” này chăm chỉ đến mấy cũng chẳng xay được đá ra để đủ ăn.

Sau anh Nần, Săn lùng nghe nói còn một anh, nhưng vừa mới sinh ra đã có người đến trả tiền và bế đi rồi.

Chư mẹ đẻ tiếp anh nữa, tên Săn Ba. Săn Ba giống Săn Lùng như đúc, giống từ hai ống chân gầy lẻo khèo luôn mang một cái quần rách háng sặc nắc mùi khai đất, giống cả bàn chân đi đất sùi sùi những vảy chết khô của da thịt bị gai cào, mái tóc bù xù mắc rối những quả ké khô cũng màu hung hung đỏ. Săn Ba thường dạy Săn Lùng nhặt những viên đá nhỏ bung ra ném ở rìa nương để chur mẹ với anh Nịa anh Nần tra ngô. Nhưng mới đây không lâu Săn Ba theo một người lớn ở bản đi bẫy chim trong rừng và không thấy về nữa. Có người tìm được cái quần đùi đỏ của anh treo trên một cành cây, họ lấy mang về báo Chư mẹ đốt đi. Chư tiếc cái quần vẫn còn lành nên cho Săn Lùng mặc luôn...

Ở trong nhà có một hòn đá to bằng cái thúng, ngày trước chưa dựng nhà nó đã có sẵn rồi, Chư chỉ việc dọn những viên đá khác đi và giữ hòn này lại. “HÒN ĐÁ ANH EM”. Chư nói hòn đá này giữ vía cho cả nhà đề đi đâu có bị lạc cũng biết tìm đường về.

Trên đó vẽ rất nhiều ô vuông, mỗi ô ghi tên một đứa con, đến mùa xuân Chư lại lăn viên đá ra giữa nhà, vạch thêm một vết bằng nhựa cây rừng vào mỗi ô. Chư nói đứa nào nhiều vạch là anh, còn đứa nào ít vạch hơn thì làm em. Ô của anh Nịa chỉ chít vạch, ô của anh Nần ít hơn, đến ô của Săn Ba. Trên hòn đá có mấy ô đã bị mài mờ, Săn Lùng rất muốn biết các ô vuông đó là của ai, nhưng Chư chẳng bao giờ nói.

Năm trước trời rét, rét làm con trâu của nhà bà Chiêng chết công, ai cũng tiếc vì nó là con trâu duy nhất trên bản Ngàn. Săn Lùng thì co ro trong nhà, da thịt thâm tím lại. Chờ mãi mới đến ngày Chư lăn hòn đá ra vạch cho một vạch vào các ô vuông, thì trời đột nhiên không còn lạnh nữa, cây rừng cũng bứt hết lá già và bắt đầu nhu nhú nụ.

Đầu năm ngoái có một thằng người Kinh lớn bằng anh Nần đi vào nhà, nằng nặc đòi xem hòn đá rồi bắt Chư phải cho anh Nịa với anh Nần đi học. Thằng người Kinh đó nói một mùa xuân nữa là đến lượt Săn Ba đi học.

Thế mà Săn Ba không về để đi học ở bản Vía. Chư lăn “Hòn đá Anh Em” ra giữa nhà ngồi ngẩn ngừ hồi lâu mới cầm viên đá kì mài “xèn xẹt”. Đến khi những vạch nhựa trên ô của Săn Ba đã dần mờ, thì bỗng Săn Lùng nằm giãy đành đạch ra giữa nhà, bàn tay nó cuống quýt khua khoắng, hai chân bơi xuống đất, đập loạn xạ.

- Chư, Chư đừng bỏ Săn Ba đi.

Chư lặng người một lúc, rồi kéo Săn Lùng vào ôm thật chặt, đưa bàn tay thô kệch lên xoa cái đầu bù xù của nó:

- Săn Ba không về nữa đâu con ạ.

- Không! Vía của Săn Ba còn ở trên hòn đá cơ mà.

Chiều lòng nó, Chư không mài ô của Săn Ba đi nữa mà kẻ lại một ô còn trống và viết chữ lên đó. Chư bảo với Săn Lùng đây là ô của em, chư đặt tên nó là Săn Đá.

A ha! Hóa ra cái thằng luôn khóc oe oe trong buồng kia tên là Săn Đá. Săn Lùng muốn hét thật to lên rằng: ““Hòn đá Anh Em” lại có thêm ô mới Săn Ba ạ, một ô mới chưa có vạch nhựa cây nào”.

Nhà có thêm một cái mồm, chưa biết ăn cơm trộn sẵn, nhưng từ ngày nó xuất hiện phần sẵn trong bát Săn Lùng cứ đầy lên, mắc ứ giữa cổ. Chư thường xẻ sẵn vào bát của cả nhà rồi đưa phần cơm in ít, nhao nhào, vàng vàng vào buồng cho mẹ. Buồng của mẹ là mấy tàu lá cọ khô được quây riêng ở một góc nhà, chỗ mà thường ngày chư mẹ vẫn hay chui vào ngủ.

Vài ngày trước còn có ngô bung ăn đỡ mắc cổ, giờ ngô đã hết. Săn Lùng nhai miếng sẵn mà tưởng như đang cầm trên tay một viên mèn mèn, mong sao đám nương ngô mà chư đang làm kia lớn nhanh lên, nhưng cũng chẳng được bao nhiêu đâu. Đám nương trước thì to nhưng chư đã xẻ một nửa bán cho nhà bà Chiêng lấy tiền xuống chợ mua gạo, mua cả bột giặt tã cho thằng Săn Đá để bớt hôi mùi trẻ con, vì mẹ ốm liên miên mà suốt ngày ngửi cái mùi ấy thì sẽ ốm

thêm. Chư cũng mua cho ba anh em mỗi đứa một cái quần đùi mới. Còn nữa, bữa đó Săn Lùng được ăn một bữa no nê thịt lợn béo, ăn ngập chân răng, ngấy đến tận óc...

Miếng sắn trong miệng sừng sượng xơ làm cho Săn Lùng quên khuấy miếng thịt lợn, nó nghiêng răng “chết mày này!”. Cả Chư, anh Nịa, anh Nần đang cầm cúi ăn cũng phải ngẩng mặt lên nhìn Săn Lùng rồi lại cầm cúi ăn tiếp. Mãi mới nuốt được miếng sắn qua cổ. “Chắc cái cổ họng của mình phải to lắm?”, nó chột nghĩ như vậy. Nhưng nghĩ lại, cổ họng của người bản Ngàn ai mà chẳng to!

Săn Lùng ôm ống điều cày tự chế ra nương cho Chư. Chư với anh Nịa, anh Nần đào đất ở bên kia núi Ngàn, gửi về đổ vào gốc ngô trên những hốc đá. Có vậy thì đến lúc thu hoạch bắp ngô mới lớn, hạt chắc mẩy đều tăm tắp như răng ngựa, trẻ con chỉ được ăn một bắp mỗi ngày, còn lại phơi khô để giành làm mèn mén. Săn Lùng không thích ăn mèn mén, nó vừa rấp lại chẳng có vị ngọt của ngô non nữa, nhai như nhai một nắm cát mịn trong miệng. Nhưng còn đỡ hơn là ăn sắn. Thế mà ngô trên bản Ngàn năm nay cây nào cũng còi như cỏ dại, vàng như bị cháy nắng.

Săn Lùng trở mắt nhìn một khóm ngô ba cây mọc ra từ một hốc đá bằng lòng bàn tay, đám đất dưới chân khô khốc, nứt nẻ. Thương cây ngô quá, còi thế thì làm sao mà ra bắp được. Nhưng nước ở trên này thì hiếm, người uống còn chưa đủ... Nghĩ ngợi một lát, ngó nghiêng xung quanh không thấy có người, Săn Lùng trật quần đùi, đái te te vào khóm ngô.

- Cho mày một ít nước, nhưng mày phải tươi lên cơ!

Bà Chiêng ngồi nghỉ dưới một hòn đá bên cạnh mà Săn Lùng không hề biết, bà cười ngật nghễo:

- Bảo Chư mày, thằng Nịa, thằng Nần về đái cho được nhiều.

- Chư cháu không đái vào gốc ngô đâu! - Săn Lùng chạy loanh quanh chữa thẹn. Một lát quay lại, nó nhìn thấy bà Chiêng đang loay hoay làm cái gì đó. Ô kìa, bà Chiêng mà cũng bắt chước trẻ con đái vào gốc cây ngô. Săn lùng cười bò lăn ra đất. Bà ấy cũng cười gượng, hỏi tăng lờ sang chuyện khác:

- Hôm qua thầy giáo không đến bảo mày đi học à?

Săn Lùng ậm ừ mấy tiếng rồi quên ngay. Trở về nhà, nó hồi hộp lắm, cả đêm nằm lục đục không dám ngủ. Sáng sớm tinh mơ khi mọi người mới thức giấc, nó đã chạy như bay ra nương, tìm mãi mãi mà không thấy khóm ngô nào tươi tỉnh như trong tưởng tượng. Giữa những hàng ngô vàng vọt, gầy yếu có một khóm đã héo úa và gục hẳn xuống...

Suốt buổi sáng hôm ấy Săn Lùng ngồi bần thần trên tảng đá, dùng hai lòng bàn tay bưng cái mặt nhỏ xíu lên, mắt nhìn mông lung về suy nghĩ lắm. Đến cả đàn muỗi bầu vào ống chân hút máu no nê mà nó cũng chẳng buồn đuổi. Nó đang nghĩ đến lớp học dưới bản Vía, nơi mà mấy anh đi học về tối đến đọc đi đọc lại: “Màn tuyền”, “ô tô”. Chẳng biết màn tuyền với ô tô là cái thứ gì, không biết có ăn được không? Nếu mà ăn được thì nhất định phải mang về cho mẹ với thằng Săn

Đá ăn trước. Thằng Săn Đá khóc suốt ngày vì khát sữa, nếu có màn tuyền với ô tô cho nó ăn thì nó nín ngay, đỡ điếc tai người lớn...

*

* *

Lom khom chạy núp dưới những tảng đá để chur với hai anh không nhìn thấy. Một loáng Săn Lùng đã xuống đến con đường lớn của bản. Trời hôm nay có vẻ tối hơn mọi ngày. Thằng bé chạy theo con đường mòn lên sườn dốc, đến lưng yên ngựa nó đứng lại thở một hơi rồi lại chạy tiếp. Đứng trên này đã nhìn thấy rõ bản Vía ở sâu tít dưới kia, đi đường tắt gần hơn gấp ba lần đường chính. Săn Lùng quyết định đi tắt cho nhanh. Chợt cái quần đứt bung ra, tụt xuống tận khoeo chân. Chắc là tại mình thở to quá, cái quần chết chun từ lâu buộc đi buộc lại mấy lượt rồi mà quên mất không để ý. Săn Lùng cúi xuống cười một mình, một tay tóm quần, một tay dứt sợi dây sấn rừng, cho vào miệng cắn lấy một đoạn buộc chặt cái quần ở bụng rồi lại băng băng xuống núi. Chạy đến khi hai đầu gối mỏi nhừ, trong ngực tức đến nghẹn thắt thì tới trước những ngôi nhà trát đất kín như bung, chỉ để hở mỗi cánh cửa bằng tấm phen nửa. Trong nhà đầy tiếng ồn ào của trẻ con, chúng nó nói chuyện bằng nhiều thứ tiếng mà Săn Lùng chỉ nghe được lồm bồm vài câu tiếng H'Mông.

Kiểm chân để ngó xem họ đang làm gì, nhưng cửa sổ cao quá, đèn cồ của anh Nịa cũng nên, Săn Lùng chẳng với tới để nhìn thấy gì. Nó đi vòng quanh bức tường mà không thấy có lỗ hổng nào để hé mắt nhòm vào bên trong được. Săn Lùng đành áp tai vào vách mà nghe. Trong lớp tiếng người đàn ông bỗng nói cái gì đấy là lạ, tiếng trẻ con líu ríu nói theo. Chẳng hiểu gì cả, Săn Lùng bắt đầu cảm thấy bức bối, ngứa ngáy trong tai. Chắc là không có màn tuyền với ô tô rồi. Định bỏ về thì vấp ngay phải một viên đá nhỏ bằng nắm tay. Nhấn mặt vì đau điếng, Săn Lùng cúi xuống nhặt viên đá tung qua cửa sổ vào trong nhà, rồi ù té chạy.

Nó chạy vòng ra suối, tắm thoả thuê trong dòng nước xanh mát của bản Vía rồi mới lên bờ, đi về phía con dốc ngược hướng bản Ngàn.

Một người đàn bà mặc bộ váy Mèo đỏ rực, trên vai vác một cây mía tím, tay cầm một con dao Thái cũng đang đi ngược lên theo sau Săn Lùng.

Săn Lùng chống tay vào đá khom khom thở, miệng lẩm bẩm:

- Màn tuyền với ô tô là cái quái gì nhỉ?

- Nhà bá có cả màn tuyền và ô tô đấy! - Người đàn bà lạ từ nãy đi theo sau Săn Lùng trả lời câu hỏi của nó. Săn Lùng giương cặp mắt sáng long lanh, đưa tay quệt vệt hạt nước mũi đang rỉ ra, háo hức:

- Nó là cái gì hả bá? Có ăn được không?

Người đàn bà xoa đầu Săn Lùng và đưa cho nó một đoạn mía dài:

- Màn tuyền với ô tô ngọt như cây mía này này, nhưng không ăn được chỉ để dùng thôi.

Săn Lùng mặt hơi ngấn lại, nhưng rồi hồn nhiên tước vỏ mía bằng hàm răng nhỏ, nhai rào rào, rít xím xíp thứ nước ngọt lịm vào trong...

Chân tay Săn Lùng bồng mềm nhũn, cơn buồn ngủ ập đến... Ai đó cũng nó chạy phăng phăng trên một con đường đầy đá, ngực tức nghẹn thắt. Bắt cóc! Săn Lùng chợt nhớ đến những người bắt cóc trẻ con mà nó đã nghe kể. Họ muốn bắt ai thì sẽ làm cho người đó ngủ một giấc thật dài, đến lúc tỉnh dậy thì đã ở một nơi khác. Mỗi khi nghe kể, Săn Lùng thường nghĩ, thà đến một nơi khác còn hơn về lại cái nơi toàn đá là đá. Đến nơi mới sẽ được ăn no lúc đói, mặc ấm khi rét. Thế nên nó nằm im trên lưng cho người ta muốn đưa đi đâu thì đi, cả thở cũng không dám...

Mùi mồ hôi trên lưng người bắt cóc này sao quen quá. Săn Lùng hé một mắt ra nhìn, hoảng hốt hét lên:

- Anh Nằn! Thả tao xuống, thả tao xuống!

Nằn chỉ thả Săn Lùng xuống sau khi đã bước vào giữa nhà, trước sự ngỡ ngàng của chú mẹ. Ánh mắt lạnh ngắt không nhìn ai:

- Mày không được đi đâu khi tao chưa ra khỏi cái bản này!

Những ngày sau, anh Nằn không khi nào rời mắt khỏi Săn Lùng. Làm bất cứ việc gì anh cũng bắt nó kè kè ở bên. Săn Lùng không lấy làm buồn lòng mà rất vui, bởi từ khi đi theo anh Nằn nó được tham gia bao trò hay. Thích nhất là chuyện theo dõi anh Nịa.

Anh Nịa hay ra khỏi nhà từ sáng tinh mơ. Nằn dựng Săn Lùng dậy ngay sau lúc đó, hai anh em nhón từng bước chân đi theo, nhưng lần nào cũng chỉ đến được đầu bản Ngàn là bóng dáng anh Nịa đã mất hút. Anh cả thường đi mấy ngày mới về nhà.

Chiều nay, anh Nằn với Săn Lùng ngồi chờ sau một tảng đá ven đường về bản Ngàn. Những người đi chợ huyện chủ yếu là đàn ông. Họ đi từ sáng sớm, trở về khi khuôn mặt đã đỏ lựng màu gấc chín. Rượu không đủ làm cho họ say đến nỗi quên con đường trái đá xanh dưới hai bàn chân sần xùi vết gai cào, mà còn khéo nhắc cho họ biết phải trở về tiếp tục lên rừng tìm kiếm, bới đào bất cứ thứ gì có thể đem bán đổi lấy một bữa nửa tỉnh nửa say của những ngày sau.

Một tốp thanh niên cả trai lẫn gái H'mông đang trở về, họ nô đùa, lôi kéo nhau. Người thanh niên áo quần lấm lem màu đất đỏ, hai chân bước liêu xiêu không vững khiến Săn Lùng cười chảy nước mắt. Nó càng cười to hơn khi nhận ra đó chính là anh Nịa. Đám thanh niên xúm lại kéo anh đi sát vào người đàn bà tên Lía, mồ hôi bết tóc trán. Lía là một người đàn bà goá chồng, sống một mình trong căn nhà lá lụp xụp ngoài đầu bản. "Chị ta xấu và già hơn mẹ mình", Săn Lùng thoáng nghĩ vậy. Đám thanh niên đang cố gắng cùng Lía kéo anh Nịa vào căn nhà đó. Đến khi họ đã biến cả vào bên trong, Săn Lùng mới giật giật gấu áo anh Nằn:

- Có vào cứu anh Nịa không?

Đáp lại câu hỏi của Săn Lùng là một cái lắc đầu lạnh lùng. Anh ngắt một lá cây, cuộn lại, cho lên miệng thổi. Tiếng kèn lá thoát ra những âm thanh sắc lạnh, ập vào từng đám đá, ngay lập tức bị bật ra tan vào không gian. Săn Lùng tưởng

như tiếng kèn lá nói: *Hỡi ôi, anh Nịa! Làm trai H'Mông đáng ra phải đi bắt đàn bà về nhà mình, nhưng vì lẽ gì anh lại để cho đàn bà bắt đi?...*

Anh Nịa đã ở hẳn nhà người đàn bà tên Lía. Săn Lùng bỗng buồn nhiều hơn. Nó thấy chán ngán căn nhà ụp xụp, chán tiếng khóc oe oe của thằng Săn Đá, chán cả nương ngô, củ sắn, chán những khuôn mặt vàng ệch của người bản Ngàn. Lớn rồi, không ai muốn mua nó nữa. Không có người mua nghĩa là sẽ phải ở lại nơi này. Lớn lên cũng phải giống anh Nịa, anh Nần suốt ngày chỉ biết cắm mặt vào đá vun ngô, vun sắn. Giá như anh Nần đừng bắt nó trở về có tốt hơn không? Cứ để nó bị bắt cóc có tốt hơn không?

Sáng nay ông Phiềng ở dưới bản Vía dẫn một người dân tộc Thanh Y vào nhà Săn Lùng. Ông ở tận dưới Tuyên Quang, tên là Tiến. Ông nói với chú là vợ chồng nhà ông lấy nhau đã được hơn mười năm rồi mà đẻ toàn là con gái, thầy cúng nói phải nuôi một thằng con nuôi thì mới đẻ được con trai.

Săn Lùng hồi hộp đứng phía sau nhà ló hai con mắt qua bức vách thưa nhòm vào trong. Ông Tiến không gầy như Chú, mặt có râu nhưng đã cạo trụi chỉ còn thấy một lớp chân mọc xanh xanh dưới cằm. Ông đến xem mặt thằng Săn Đá. Mẹ bế nó trên tay, lột hết mớ vải bọc nó ra. Người thằng Săn Đá nhỏ như mèo con, da đen y chân của Săn Lùng mỗi khi ra nương về. Nước mắt mẹ rơi lã chã. Thật lạ, như mọi khi thì thằng Săn Đá khóc ghê gớm, vậy mà hôm nay nó chỉ ọ ọ vài tiếng. Săn Lùng ghen tỵ, chỉ muốn hù một cái thật to cho nó khóc để ông Tiến ghét không mua nữa! Thế nhưng nó không cần làm thế thì ông Tiến cũng đã lắc đầu. Thằng Săn Đá như biết người ta chê mình bỗng hét “oe oe” lên như xé vải. Mẹ cuốn tã lại, ấn đầu vú vào mồm nó, tiếng rên ư ư lặng dần.

Ông Tiến nhét vào tay của Chú một nắm tiền rồi đi thẳng ra cửa. Săn Lùng luống cuống, nếu không làm gì lúc này thì ông ấy sẽ về mất. Nó chạy bình bịch từ sau nhà vòng ra trước cửa, cúi đầu giả vờ không nhìn thấy, đâm thẳng vào người ông Tiến khiến ông và nó ngã sõng xoài ra đất. Cả nhà hoảng hốt. Ông Tiến đỡ Săn Lùng đứng dậy, rồi ngẩn người, tròn mắt ngắm thằng bé, khiến da thịt nó ngứa râm ran theo ánh mắt của ông vuốt trên người. Nó thấy mắt ông sáng lên, miệng nở ra một nụ cười...

*

* *

Chú với mẹ tiễn Săn Lùng về nhà mới. Xuống hết ô tô này lên ô tô khác, người Săn Lùng quay như chong chóng. Ông Tiến ôm khư khư thằng trong tay như sợ sẽ chạy mất, khẽ xoa nhẹ nhẹ bàn tay ấm áp, nóng hổi vào lưng của nó. Ông dạy Săn Lùng gọi ông bằng bố. Ông nói bố cũng giống như Chú. Từ nay nó sẽ có một Chú và một bố.

Mẹ mới là vợ của ông Tiến ra tận bên xe đón. Bà ôm choàng lấy Săn Lùng như đón đứa con đi xa mới về, hồ hởi kể huyền thuyên biết bao nhiêu chuyện, mà thằng bé chẳng hiểu bà nói gì hết. Chỉ có mẹ cũ khóc nức nở, đáng lý họ phải quay về từ bên xe nhưng Chú mẹ nặng nề đòi xem chỗ ở mới của Săn Lùng, nên

bố mẹ mới cho vào nhà ở nhờ một đêm, nhưng không được ngủ chung với Săn Lùng.

Lăn ra ngủ mê mệt, nửa đêm Săn Lùng tỉnh dậy vì có cái gì đó mềm mềm cại cại vào chân. Nó quơ tay xuống, hóa ra là một chú chó. Săn Lùng ngồi hẳn dậy. Chú chó không cắn mà ngoan ngoãn cúi đầu vào bắp chân gầy đét của cậu chủ mới.

Nó hoảng hốt nhìn căn phòng lạ, bốn bức tường vuông vức, bày biện nhiều thứ chưa từng nhìn thấy bao giờ. Con chó đêm qua đã biến đi đâu, Chư với mẹ cũng không thấy? Săn Lùng phóng như bay ra ngoài, mặc cho bố mẹ mới chạy theo kéo lại.

Kia rồi! Là Chư với mẹ, họ chưa đi xa, họ đang chạy ra khỏi ngõ. Săn Lùng vùng khỏi tay của mẹ mới, đuổi theo Chư với mẹ, càng chạy theo càng cảm thấy khoảng cách nó với Chư mẹ mỗi lúc thêm xa tít tắp!?

Bỗng Chư với mẹ ngoảnh lại, hoảng hốt khi thấy có một con chó vừa đuổi theo Săn Lùng vừa sủa inh ỏi. Họ thôi không chạy nữa mà đứng lại để giữ chó cho thẳng bé.

Săn Lùng chạy vượt lên trước mặt Chư với mẹ rồi ngồi thụp xuống thờ. Con chó khoang cũng lao tới, chồm lên vai cậu, liếm tới tấp vào má. Nó ôm con chó vào lòng rồi đẩy nhẹ sang bên cạnh. Hai người nhào tới ôm lấy thẳng bé, ôm chặt, nức nở... Chư vuốt mái tóc bù xù của con, dặn dò:

- Ở đây với bố mẹ mới của con nhé! Săn Lùng ngoan! Về nhà khổ lắm con ạ!

Săn Lùng vênh mặt lên nhưng vẫn không ngăn được cái hạt uơn ướn đang chảy xuống má.

Ôm Săn Lùng một lúc, Chư với mẹ buông tay ra, toan quay lưng bỏ đi, nhưng Săn Lùng đã kịp kéo lại. Nó trút nhanh cái quần đùi đỏ ra đưa cho Chư, không để hai người kịp nói gì. Săn Lùng chạy vụt quay lại, nơi có ông bà bố mẹ mới của nó đang đứng. Con chó khoang nhảy chồm chồm theo sau...

* * *

Mấy năm sau. Tất cả mọi thứ dần thay đổi, bố Tiến càng ngày làm ăn càng phát, xây ngôi nhà thật lớn, mua một chiếc ô tô con đen bóng, trong nhà không thiếu thứ gì để dùng. Ba chị gái đều đi học ở trên thành phố. Bố mẹ nói có Nhật Minh rồi không sinh thêm em nữa. Cậu bé rất buồn vì điều đó, thường ngồi hàng giờ thèm nhớ tiếng bước chân bình bịch ngoài đường, thèm nghe tiếng cuốc khua lọc cọc xô vào đám đá trong xa xa tâm trí! Bạn thân nhất của cậu là Săn Lùng, con chó mà Nhật Minh đặt tên, nó là cháu của con khoang già chết năm ngoái. Mẹ với Nhật Minh đã mang con khoang ra chôn ở dưới gốc cây chanh, bà nói chôn ở đó cho chanh ra nhiều quả và mọng nước. Nhật Minh không thích việc ấy, vì cậu biết chanh càng mọng nước thì càng chua...

Nhật Minh vui mừng đến phát khóc, bố mẹ đã đồng ý cho cậu về thăm bản Ngàn, con Săn Lùng cũng được đi theo.

Mưa bay lất phất, đọng lại những hạt bụi li ti trên đá. Cái nền nhà cũ vẫn còn xin xin màu tro. Nhật Minh lật qua lật lại hòn đá, những ô vuông, những vết vạch chỉ còn in mờ mờ. Vía Chư ở đâu? Vía mẹ ở đâu? Vía anh Nịa, anh Nần, thằng Săn Đá ở đâu? Đã có lần Chư nói: “Hòn đá này giữ vía cho cả nhà. Giữ vía để đi đâu có bị lạc cũng biết tìm đường về...”. Gọi mãi mà vẫn không có ai bước ra từ bên trong hòn đá. Nhật Minh chạy tới bên đám nương đang trổ những búp bắp vỏ xanh non bọc những cái bào tử bé xíu bên trong. Bất đồ cậu vật lấy một bắp tổng vào miệng nhai nhồm nhoàm như đang nhai những hạt nước không muốn chảy ra trào ra ngoài.

- Chư mẹ ơi! Chư... mẹ... ơi!

Nhật Minh đưa tay làm loa, chạy khắp các nương ngô hú gọi. Tiếng gọi non nớt đập vào đá, trả vọng lại thành những chuỗi rền, vắng vắng:

- Ch... ư...ư...ư... m...ẹ...ơ...ơ...ơ...

Không có tiếng đáp lại, cậu bé ngồi gục đầu vào đá khóc nức từng cơn. Có tiếng chân người nặng nhọc bước lại gần. Nhật Minh ngược khuôn mặt ướt nhoè nhìn lên. Là bà Chiêng, lưng đeo một lù cỏ đầy rau rừng đứng ngăn người ra ngấm Nhật Minh. Lặng một lúc lâu bà mới reo lên:

- Ô thằng Săn Lùng, mày cao lớn và đẹp quá, tao nhận không ra.

Nhật Minh đứng vụt dậy hỏi trong tiếng nấc:

- Chư mẹ cháu đi đâu?

- Ô, mày chưa biết à? Chư mẹ mày đã đưa cả nhà vào Tây Nguyên rồi.

Câu nói của bà Chiêng khiến Nhật Minh thoáng rùng mình, thần thờ ngồi bệt xuống đá. Cậu dãi dãi mắt đỏ hết nhìn ra sườn núi cong cong uốn lượn vô vàn những con đường mòn nhỏ đưa đi tới các ngã đường xa tít, lại nhìn về mảnh đất nền nhà cũ lấm tấm rêu mốc xanh mọc, nơi ấy chơ vơ một hòn đá với những ô vuông vẽ bằng nhựa cây rừng. Con Săn Lùng chạy lại gai gai mồm vào ống quần bò của cậu chủ. Nhật Minh ôm choàng lấy nó, nước mắt trào ra...

Tuyên Quang

A.K

Lá Lỗ...

Truyện ngắn. tg: A Kiều.

... Là tên gọi khác của một loại khoai dại, trên mặt lá không biết từ khi nào luôn có những lỗ thủng to bằng cán dao, thế nên cái tên mới ví von như vậy. Lá Lỗ! Câu chuyện kể rằng xa xưa có một tộc người sống trong rừng, phụ nữ lấy lá khoai dại cuốn lên che thân thay cho váy, những chiếc lỗ thủng trên lá là do những người đàn ông làm nên.

Ngày đó Lá Lỗ còn là lá thiêng, lá tượng trưng cho cội nguồn của sự sinh sôi, nên có tục kiêng không lý giải về gốc tích thực của những cái lỗ đó. Các cô gái mỗi khi qua cánh rừng nào có Lá Lỗ mọc phải cúi đầu tỏ sự tôn kính đầy e thẹn, còn đàn ông thì được phép ngắt cao đầu mà đi.

Bên kia dòng Lô xanh lơ lững chảy, xô đắp biết bao hạt cát mịn vào chân núi. Không biết từ bao giờ, người Cao Lan sống tập trung thành một bản làng xinh xắn dưới chân một ngọn núi cao sừng sững, núi Là. Cuộc sống nghèo khổ tối ngày củ Mài, rau Sắng, nhưng tâm hồn người luôn được tưới mát bởi kho câu chuyện cổ về người dân tộc Cao Lan. Những đôi trai gái ngày đêm say sưa với làn điệu Sinh ca mê đắm lòng người.

Ngày ấy trái tim còn nóng bỏng biết bao. Cô gái tên Miên được ví như một nửa nàng Lưu Tam trong truyền thuyết lưu từ bao đời trước, giọng hát của cô khiến cho biết bao người phải thốt lên: “Đừng cho tắt điệu Sinh ca cô gái Cao Lan ơi!”. Nhưng con gái dưới chân núi Là 30 tuổi vẫn chưa lấy chồng là một điều bất hạnh vô cùng. Mẹ sinh cô ra vốn như vô tình đổ chén nước trà từ trên đỉnh đầu chảy xuống đến một bên má. Miên hát làm mê đắm bao người nhưng chưa bao giờ có chàng trai nào dám đổi lại. Thế nên cô thường hay đi vào tít trong rừng sâu, cứ lang thang cho mòn mỏi đôi gót, cứ ngân nga mãi điệu Sinh ca đến khi giọng đã khan đặc. Chỉ có tiếng rừng đổi lại tiếng hát cô.

Con mưa bất chợt ào đến. Rừng lạnh, sương giá tấp xuống những tàu lá khoai dại dộp úa như mới bị luộc đêm qua, đến trưa nay lại mang ra phơi nắng. Khó khăn lắm mới mới tìm được một tàu lá khoai chưa bị sương muối làm rũ xuống, vậy mà vừa mới ngắt được cô đã bị tiếng ai đó làm cho giật nảy mình.

- Ai cho ngắt lá thiêng?

Cô đưa tay vén tóc mai ướmбет trán.

- Lại đây mau lên, anh nghĩ một lá có thể che chung hai người không?

- Có chứ! Nếu như không có những cái lỗ này!

Cô gái dẫu khuôn mặt đỏ ửng phía sau. Mưa tràn qua những lỗ thủng trên mặt lá, nhỏ xuống hai bờ vai nóng bỏng.

Anh thì ở xa hôm nay đến đây

Gặp em không biết em đã có người tình hay chưa ?

Nếu có người tình rồi thì chúc em đẹp duyên đôi lứa

Nếu chưa có người tình thì đừng có trách anh.

Cô gái ngập ngừng trong e thẹn, phải núp sau tàu lá khoai dại mới dám đôi lời chàng.

Người yêu chưa có anh ơi!

Quăng dao xuống nước cho đời chứng minh

Dao nổi thì em bạc tình

*Dao chìm xuống nước tình này trắng trong. **

- Em có biết tại sao trên lá khoai dại luôn có những lỗ thủng không?

Câu hỏi của hơn hai mươi năm trước đến hôm nay vẫn chưa trả lời. Họ tránh nhìn nhau. Hai đôi mắt đã mệt mỏi, chăm chăm lên những tàu lá khoai rừng, loại khoai dại không dùng để làm gì nhưng lại có sức sống dai dẳng nhất, hơn bất cứ loại thực vật nào. Lúc còn rừng già, cây khoai mọc núp dưới những khe núi ẩm, lá to bản chen chúc, luôn có một lớp phấn bạc bám xung quanh cấp thân mọng nước, thứ nước trong suốt nhưng ai vô tình chạm vào thì ngứa phải biết. Hết rừng già, cây khoai dại vẫn sống, lá nhỏ dần, cứng ráp hơn, nhưng lớp phấn bạc thì bay mất từ khi nào.

Phía sau bản Núi Là rừng già bị phá gục xuống, trơ lại những mảnh đồi trọc lóc, lác đác những hàng cây thẳng tắp, loại cây trồng thí điểm cho dự án rừng mới của một công ty lâm nghiệp.

Những ngày dần mất rừng già, người dưới chân Núi Là như bị cướp mất linh hồn, bất lực đứng nhìn những cánh rừng dần bị hạ xuống, xe của lâm trường tấp nập mang gỗ đi, người ta châm một mồi lửa, rừng cháy sạch không còn sót lại một cành củi khô. Cây giống mới được mang đến trồng, nhưng lạ, cây con trồng xuống đều héo úa sau một hai ngày thì gục hẳn, cây nào trụ lại được cũng còi cọc, vàng như người mắc bệnh gan. Hết lớp này đến lớp khác, những quả đồi trọc chỉ mọc lác đác lên vài bụi cây dại với vô vàn những mớ dây leo cuốn chằng chịt.

Ngày còn rừng già, ông Nhả là một tay săn bắt giỏi trong vùng, đó cũng là thú vui của ông mỗi ngày lùa đàn trâu vào sâu trong núi. Nhà nước đóng cửa rừng, cho người vào tận nhà thu súng săn, mất hẳn cái nghề, nhưng ông vẫn giữ lại được vài bộ bẫy, ngày nào cũng lén vào rừng đặt.

Đi khắp quả đồi mới, mò mẫm chẳng tìm thấy một vết chân thú, bước chân đến rừng là chạm phải vô vàn những cây con chết của lâm trường bỏ lại. Ông Nhả lẳng lặng ngồi đốt nhẵn một bao thuốc, loại thuốc lá sản xuất lậu nhưng rẻ tiền, thứ thuốc chẳng có đầu lọc, mà nuốt những ngậm khói vào thì khét đến tận phổi. Tàn thuốc cháy bỏng tay ông mới quăng mẩu bụi còn lại xuống đất, thứ

thuốc khét như thể chắc sau này sẽ không có ai bán nữa! Ông nghĩ như vậy và dùng chân day tan nát tàn thuốc còn vương dưới đất, con thèm thuốc ào đến ngay sau đó, ông ngẩn ngơ tiếc nuối cái vị khét quen thuộc đến khó chịu đã tan vào trong ký ức.

Mai Kha, con gái duy nhất của ông bà, càng lớn cô càng đẹp, trên má không có vết tràm giống mẹ, mà luôn ửng hồng hết các cô gái Cao Lan đêm hội Sinh ca rực lửa. Nhưng điệu Sinh ca có dạy bao nhiêu Mai Kha biết cũng chẳng bao giờ hát, cô nói hát Sinh ca sợ đám bạn chê cười. Ngày Mai Kha mười chín tuổi, ông bà tiễn cô ra bờ sông sang bên kia đi học, nghe nói con gái đi học rất xa, đến nơi mà ông bà chưa bao giờ đặt chân đến, thế nên chỉ ngậm ngùi nhìn bóng áo tràm của con nhát nhòa lẫn vào sương mù bốc lên trên dòng nước. Mai Kha ngại đường xa chẳng về, mỗi lần biên thư xin một khoản tiền. Thỉnh thoảng ông Nhả lại dắt từ trên núi xuống một con trâu đem bán, đến khi không còn trâu nữa thì Mai Kha đột nhiên trở về.

Mai Kha đưa theo thêm cả hai đứa, một thằng thanh niên mặt non nớt, tóc đỏ như đuôi bò, với một đứa nằm trong cái bụng lùm lùm của cô.

Ông Nhả lẳng lặng vào bếp lấy con dao, nói đúng một câu: “*Cắt*”, khuôn mặt ông thoáng đen lại, mắt vằn vờ, đục ngầu, một bóng đen lướt vụt qua tim. Vung tay định quyết một động tác nào đó cho kết thúc tất cả nhưng cánh tay cứng đờ. Định gầm lên một tiếng cho hả lòng mà có cục gì đó mắc ngang cổ, nghẹn đắng. Ông quay trở vào bếp, lôi trên gác ra cái bao tải đựng bấy phủ bồ hóng loang lổ nửa đen nửa vàng, đập đập vài cái rồi quảy lên vai, ông đi lên rừng. Bà Miên lẻo đẻo theo sau, đủ để chồng không kịp lẫn vào những bụi cây dại um tùm ven con đường mòn.

Thằng tóc đỏ chẳng làm được việc gì ra hồn, nhưng thấy ông Nhả làm gì cũng lao vào làm theo. Ông bực mình vì cái thứ ấy lắm! Bực đến nỗi thỉnh thoảng muốn văng vài câu thẳng vào mặt nó cho bõ tức, nhưng lại phải cái bụng lùm lùm với khuôn mặt bị xỉ của con gái chặn ngang, tính ông vốn ít nói nên nuốt cổ vào, cái tức bị dồn nén sôi ùng ục trong cổ.

Chiều nay ông với thằng tóc đỏ mang bấy vào rừng đặt, đi hàng giờ mà không tìm được vết lõng con thú nào. Không ai nói một câu chuyện. Thằng tóc đỏ muốn dừng lại nghỉ nhưng thấy ông vẫn cầm cúi đi phía trước nên nó gắng sai bước theo sau. Ông Nhả đã rất thèm thuốc, muốn dừng lại hút một điếu, nhưng bước chân bình bịch đều đều của thằng tóc đỏ phía sau khiến ông chẳng thấy thèm thuốc nữa, ngứa mắt nhất vẫn là mớ tóc hung hung đỏ của nó, bất đồ ông quay lại, gầm ghe: “*Sao mày để cái tóc đỏ thế?*” Thằng tóc đỏ bối rối một hồi rồi buột miệng: “*Vì nó không đen được*”. Thấy ông vằn tia mắt lên nó vội thanh minh: “*Cháu nói thật! Từ nhỏ tóc cháu đã đỏ như thế rồi!*”. Được dịp hai người ngồi xuống ven con đường mòn, trên đám đất đen pha màu tro tàn từng đám cây dại đua nhau nhú lên. Ông Nhả cuộn một mồi thuốc hút, thằng tóc đỏ vừa gõ nắm tay lên hai đầu gối vừa kể lể. Giờ ông mới biết nó tên là Điệp. Điệp là con rơi

của ông Thiết, ông Thiết chính là giám đốc công ty lâm nghiệp đã phá tan nát những cánh rừng già dưới chân núi Là. Ông Nhả nghiền răng ken két, nhưng chẳng để làm gì.

Mai Kha đi vào giấc ngủ với những tiếng thở khò khè mệt nhọc. Điệp trần trọc mãi chưa ngủ, tiếng rì rầm trong bếp khiến hấn càng tỉnh táo hơn, hấn xót ruột, nếu hai ông bà cứ ngồi nói chuyện đến sáng thì kế hoạch không thể thực hiện được. Hấn là con trai giám đốc lâm trường, chỉ một thoáng bồng bột để phải phạt mình gạch trách nhiệm ở cái xó xỉnh này thật không đáng. Điệp bò ra khỏi giường, đi nhẹ như một con mèo ra sân, nhắc bồng chiếc xe đạp, vác khá xa mới dám leo lên, chạy như bay ra khỏi nơi này. Sương mù giăng mịt mù, gió rét xé bên tai vun vút...

Từ ngày Điệp bỏ đi, Mai Kha thường hay ngồi bên bếp lửa, tay xoa lên cái bụng căng cứng sắp đến ngày sinh. Những ồn ào phía sau thời thiếu nữ vụt tắt ngấm, thời gian lắng lại để cô có thể xếp những mẩu vụn làn điệu Sinh ca bị nghiền nát trong tâm. Cúi xuống, Mai Kha đưa ngón tay trở về lên đám tro bếp một vòng méo mó. Câu hát Sinh ca khe khẽ cất lên.

Thằng tóc đỏ bỏ đi chắc không về. Cô Mai Kha sinh khó, phải nhờ người quen đưa lên bệnh viện huyện từ nửa đêm. Ông Nhả mất ngủ nên cũng khăn áo lên rừng lúc gần sáng, may ra có con thú đêm qua đi lạc vào rừng non mà vương phải bẫy, bán là có tiền lo cho con gái. Bà Miên từ bệnh viện về, thổi bếp lửa hơ hai bàn tay nứt nẻ vì lạnh, chốc chốc lại ngoái ra đầu non ngóng chồng.

Ông từ rừng trở về, ướt rượt như vừa bước ra từ một trận mưa bão, bà chạy lại đỡ giúp chiếc túi trên vai chồng:

- Cái gì đây?

- Cây ...con. Tiếng ông nhẹ bằng lập cập phát ra từ giữa kẽ răng.

Bà vui như đứa trẻ được quà, tay túm chặt cái miệng túi.

- Vậy để tôi giữ cho.

Ông vào nhà, thay đồ, ôm điều cày rít liên vài hơi. Ngoài này bà vui mừng xuýt xoa, con thú nặng thế chắc bán phải được nhiều tiền lắm. Những nếp nhăn trên gương mặt giãn ra, sáng rạng rỡ. Ông vẫn ung dung ngồi trong bếp rít thuốc.

- Bà làm cái gì ngoài đó?

- Ông còn không nhanh lên để đi bán thú...

Ông giật bắn mình, lao từ trong nhà ra, giật lấy chiếc túi đựng quăng xuống, thương cảm nhìn vợ:

- Cây con mà! Ai bảo thú rừng!?

Bà há miệng nhìn những hạt đất bụi vương vãi, nắm cây giống con rơi là tả.

Hàng ngàn cây giống của lâm trường mới chuyển về xếp dưới bãi, chờ cho mưa xuống sẽ lại đem trồng lên những quả đồi non. Ông đi thăm bẫy về, không được con thú nào bèn lấy một ít về trồng xung quanh nhà.

Bà gằm lên, nước mắt giàn giụa, chua xót dùng chân đạp lên đám cây giống con cho đến khi thành một đám lá nát vụn dưới chân. Bà lao ra khỏi nhà, rừng non không đủ tán đề che chở. Bà chạy mãi, tít vào sâu trong trắng rừng già còn xót lại.

Ông tìm thấy vợ sau những ngày lang thang trong rừng. Bà nằm lá dưới khe đá, nơi có rất nhiều bụi khoai dại mọc.

Bốn con mắt già mỗi một tìm lần, họ muốn xác thực hơn các lỗ thủng trên lá là do những người đàn ông làm nên. Tiếng hát đối Sinh ca của đôi trai gái Cao Lan từ xa xa vọng về.

Anh thì ở xa hôm nay đến đây

Gặp em không biết em đã có người tình hay chưa?

...

Mưa đã lặng hàng giờ, cơn gió ập đến đánh bật vô vàn hạt nước còn đọng lại trên cành lá khiến rừng già ào ạt đổ mưa. Tàu khoai dại bị nước đập xuống vết trầy sùi sùi lên những bọt máu màu nhạt nhòa. Tiếng Sinh ca âm âm không át nổi tiếng cấn tí tách trên mặt Lá Lỗ. Con sâu ngoi lên khỏi mặt đất, cái lạnh khiến nó bò chậm hơn, không vội vã ăn chiếc lá mà còn lê la xung quanh. Rất chậm... rất chậm... từ cái miệng đem ngòm vẽ một vòng tròn giữa hồng tâm những đường gân lá, chất nhựa trắng dùng đục gỉ ra.

Bất chợt ngọn lửa Sinh ca đã dòn ném, khát khao bấy lâu nhường chỗ cho những lo toan bộn bề của cuộc sống bỗng nhiên bùng bùng cháy.

Ô... ô... ồ... ê... ê... ê... t...t... t... - Tiếng ngâm Sinh ca ngắt đoạn rền rĩ. Người đàn bà xưa kia chẳng tấm vải che thân, lấy lá khoai dại cuốn lên thay váy. Tấm lưng người đàn ông nhấp nhô che khuất một nửa bầu trời. Con sâu bị hơi lạnh bên ngoài vừa ập vào chạm ngay phải đám lửa đang thiêu rụi điệu Sinh ca bên trong khiến cho mê mải, chiếc răng sắc nhọn của loài sâu ăn đêm thêm thường ngoạn ngập vòng tròn. Chiếc lá cong lên chờ hứng sự ngẫu nhiên tuyệt vời của tạo hóa, những vết trầy xước chừng đã khô từ ngàn thế kỷ trước đau quặn quại. Con Sâu oằn mình cố gắng nhún tìm một điểm tựa, những đốt chân cố bấu chặt trên các đường gân lá, nó ngấu nghiêng nhay nát vụn nửa mép vòng tròn. Gió đánh bật sự khao khát thêm muốn của vô vàn chiếc Lá Lỗ xung quanh. Chiếc lá non rung lên, chao nghiêng theo nhịp vít dòn dập, mê man của làn điệu Sinh ca đậm gió và lửa, con sâu chiếc lá thoát xác bay lên.

Xung quanh những tàu khoai dại dập úa bởi sương muối, chiếc lá non mới xoè ra bằng hai bàn tay đã bị một vết khoét nham nhở ở giữa thành hình vòng tròn, một con sâu nhỏ đầu vẫn chúc xuống mép vòng tròn nhưng thân đã cứng đờ, tím ngắt...

Mục lục

I. Lời cảm ơn

II. Bài thuyết trình

III. Tác phẩm:

1. Khổ thân cái răng sâu
2. Con mèo khổ
3. Chuyện đôi môi
4. Lá Lỗ
5. Hòn đá vĩa

Phụ lục 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA SÁNG TÁC-LÝ LUẬN & PHÊ BÌNH VĂN HỌC

BẢN NHẬN XÉT TÁC PHẨM TỐT NGHIỆP

Họ và tên sinh viên: Lý Thị Kiều Khóa X (2007-2011)

Họ và tên người nhận xét:

NỘI DUNG NHẬN XÉT

(Không nhận cho điểm vào bản nhận xét)

[illegible]

Phụ lục 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA SÁNG TÁC-LÝ LUẬN & PHÊ BÌNH VĂN HỌC

BIÊN BẢN TỔNG HỢP ĐIỂM TÁC PHẨM TỐT NGHIỆP KHÓA X (2007-2011)

STT	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	GK1	GK2	GK3	GHI CHÚ

Hà Nội, ngày....tháng....năm 2011

Thư ký 1 (ký)

Thư ký 2 (ký)

Trưởng khoa (ký)

Phụ lục 3

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA SÁNG TÁC-LÝ LUẬN & PHÊ BÌNH VĂN HỌC

PHIẾU CHẤM ĐIỂM TÁC PHẨM TỐT NGHIỆP KHÓA X (2007-2011)

Họ và tên người chấm:.....

Họ và tên sinh viên:.....

Điểm tác phẩm (tối đa 8):.....

Điểm thuyết trình (tối đa 2 điểm, nếu sinh viên không nói mà chỉ đọc bài viết đã chuẩn bị từ trước sẽ bị trừ 1 điểm).....

Tổng bảng điểm (tối đa 10 điểm).....

Hà Nội, ngày....tháng....năm 2011

Người chấm (ký)